

Số: 424/KL-CTHADS

Ninh Bình, ngày 20 tháng 9 năm 2019

KẾT LUẬN NỘI DUNG TỔ CÁO
Đối với ông Nguyễn Văn Tuấn, chức vụ: Chi cục trưởng
Chi cục THADS thành phố Ninh Bình

Ngày 10/9/2019 Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình đã có Quyết định số 400/QĐ-CTHADS về việc xác minh nội dung tố cáo của công dân đối với ông Nguyễn Văn Tuấn, chức vụ: Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

Xét nội dung tố cáo, văn bản giải trình của người bị tố cáo, kết quả xác minh tố cáo, các tài liệu, bằng chứng có liên quan, đối chiếu với các quy định của pháp luật Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình kết luận như sau:

I. Kết quả xác minh nội dung tố cáo:

1. Nội dung tố cáo:

Ông Hoàng Trung Kiên, địa chỉ: số nhà 64, đường Tây Thành, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tố cáo ông Nguyễn Văn Tuấn, chức vụ: Chi cục trưởng Chi cục THADS thành phố Ninh Bình về hành vi đã được ông Kiên chỉ rõ các sai sót trong Bản án số 02/2014/KDTM-ST ngày 08/7/2014 của TAND thành phố Ninh Bình nhưng ông Tuấn không kiến nghị với cấp có thẩm quyền xem xét lại Bản án theo quy định của pháp luật mà vẫn tiếp tục chỉ đạo tổ chức thi hành án đối với bà Đỗ Thị Tâm và ông Đỗ Văn Vị (là người phải thi hành án trong Bản án số 02/2014/KDTM-ST ngày 08/7/2014 của TAND thành phố Ninh Bình và Quyết định thi hành án số 29/QĐ-CCTHA ngày 17/4/2015 của Chi cục trưởng Chi cục THADS thành phố Ninh Bình).

2. Báo cáo giải trình của người bị tố cáo:

Quá trình tổ chức thi hành Bản án 02/2014/KDTM-ST ngày 08/7/2014 của TAND thành phố Ninh Bình, bà Đỗ Thị Tâm cùng ông Hoàng Trung Kiên làm việc với Chi cục THADS thành phố có xuất trình tài liệu cho rằng Hợp đồng thế chấp không đúng với thực tế, Bản án xét xử có sai sót và đề nghị Chi cục THADS thành phố Ninh Bình tạm dừng việc thi hành án, thực hiện kiến nghị cấp có thẩm quyền kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm đối với Bản án. Tuy nhiên nội dung này trước đó Chi cục THADS thành phố Ninh Bình đã kiểm tra hồ sơ thi hành án, có phát hiện sai sót nhưng nhận thấy các sai sót này không làm ảnh hưởng đến quyền, nghĩa vụ của các bên đương sự, không làm thay đổi nội dung vụ việc. Do đó, Chi cục đã ban hành Công văn số 54/CV-CCTHADS ngày 25/3/2019 gửi Ngân hàng BIDV Ninh Bình và Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình đề nghị đình chính, giải thích, làm rõ. Sau khi tiếp nhận kiến nghị của Công dân, Chi cục

THADS thành phố Ninh Bình tiếp tục có công văn số 150/CV-CCTHADS ngày 04/7/2019 đề nghị Ngân hàng và Tòa án thực hiện giải thích, đính chính làm rõ các sai sót trong Bản án và các Hợp đồng tín dụng, thế chấp. Ngân hàng đã có công văn số 1536/CV-KHCN ngày 28/5/2019 và công văn số 2022/CV-KHCN ngày 09/7/2019 trả lời do sơ suất khi soạn thảo, đánh máy nên có một số sai sót, ngân hàng đính chính và chấp thuận xác định số tiền bằng số, đúng với quyết định của Bản án, không ảnh hưởng đến quyền lợi của khách hàng. Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình đã ban hành Quyết định sửa chữa, bổ sung Bản án số 01/2019/QĐ-SCBSBA ngày 23/5/2019 và Quyết định số 02/2019/QĐ-SCBSBA ngày 15/7/2019 để đính chính, giải thích, bổ sung những nội dung sai sót trong Bản án số 02/2014/KDTM-ST ngày 08/7/2019.

Căn cứ Quyết định sửa chữa, bổ sung Bản án của TAND thành phố Ninh Bình, Chi cục trưởng Chi cục THADS thành phố Ninh Bình đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-CCTHADS ngày 09/8/2019 sửa đổi, bổ sung Quyết định thi hành án số 29/QĐ-CCTHA ngày 17/4/2015 và chỉ đạo Chấp hành viên tiếp tục tổ chức thi hành.

3. Nội dung những tài liệu, bằng chứng mà Đoàn xác minh tố cáo đã thu thập được để chứng minh tính đúng, sai của hành vi bị tố cáo:

Bản án số 02/2014/KDTM-ST ngày 08/7/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình quyết định: Buộc chị Đỗ Thị Tâm phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam tính đến ngày 07/7/2014 là: 7.132.954.862đ, trong đó nợ gốc là 4.775.000.000đ, nợ lãi là 1.606.561.112đ, lãi phạt quá hạn là 751.393.750đ. Chị Đỗ Thị Tâm phải tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 08/7/2014 đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam theo mức lãi suất thỏa thuận theo các Hợp đồng tín dụng số 51465/11/HĐ ngày 30/9/2011, số 51583/11/HĐ ngày 17/10/2011, số 51781/11/HĐ ngày 15/11/2011, số **51797/11/HĐ** ngày 17/11/2011, số 51817/11/HĐ ngày 21/11/2011.

Trường hợp chị Đỗ Thị Tâm chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam thì Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam được quyền yêu cầu xử lý toàn bộ các tài sản mà chị Đỗ Thị Tâm và anh Đỗ Văn Vị đã thế chấp để thu hồi nợ. Các tài sản thế chấp gồm:

- Quyền sử dụng đất tại thửa số 350, tại tờ bản đồ quy hoạch, diện tích 106,2m², địa chỉ: Khu đô thị mới, Quảng trường trung tâm thành phố Ninh Bình giai đoạn II, thuộc phường Ninh Khánh, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Đất đã được UBND thành phố Ninh Bình cấp giấy chứng nhận QSDĐ số AQ142989 ngày 22/6/2009 mang tên Đỗ Thị Tâm; được thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 50388/11/HĐ ngày 17/10/2011.

- Quyền sử dụng đất tại thửa số 388, Tờ bản đồ số 13, diện tích 167,4m², địa chỉ: xóm Dinh, xã Ninh An, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Đất đã được UBND huyện Hoa Lư cấp giấy chứng nhận QSDĐ số AC587387 ngày 06/6/2007 mang tên Đỗ Văn Vị và Đỗ Thị Tâm; được thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 50389/11/HĐ ngày 17/10/2011.

- Quyền sử dụng đất và nhà biệt thự tại lô số BT32, tờ bản đồ quy hoạch, diện tích 309 m², địa chỉ: Khu dân cư phía Đông đường trục xã Ninh Tiên, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Đất đã được UBND thành phố Ninh Bình cấp giấy chứng nhận QSDĐ số BA 877805 ngày 11/5/2010 mang tên Đỗ Văn Vị và Đỗ Thị Tâm; được thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 50195/11/HĐ ngày 25/5/2011.

- Quyền sử dụng đất tại thửa số 178, Tờ bản đồ số 27, diện tích 76,9m², địa chỉ: đường Nguyễn Việt Xuân, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Đất đã được UBND thành phố Ninh Bình cấp giấy chứng nhận QSDĐ số AI 645952 ngày 19/9/2007 mang tên Đỗ Văn Vị và Đỗ Thị Tâm được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 50358/11/HĐ ngày 30/9/2011.

Căn cứ Bản án có hiệu lực pháp luật và đơn yêu cầu thi hành án của Ngân hàng, Chi cục trưởng THADS thành phố Ninh Bình đã ban hành Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 29/QĐ-CCTHA ngày 17/4/2015 buộc bà Đỗ Thị Tâm phải thực hiện nghĩa vụ trả triền cho Ngân hàng BIDV Ninh Bình như quyết định của Bản án số 02/2014/KDTM-ST ngày 08/7/2014 nêu trên và phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành.

* Đối chiếu nội dung Bản án và các Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp, Bảng kê rút vốn có trong hồ sơ thi hành án thì theo nội dung quyết định của Bản án thì bà Đỗ Thị Tâm phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là: 4.775.000.000đ (*Bốn tỷ bảy trăm bảy mươi lăm triệu đồng*), số tiền này được xác lập trên cơ sở 05 Hợp đồng tín dụng, cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số 51465 ngày 30/9/2011, bà Tâm vay Ngân hàng BIDV Ninh Bình 500.000.000đ; Bảng kê rút vốn ngày 01/10/2011, số tiền là: 500.000.000đ; Hợp đồng này được đảm bảo bằng tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 50358/11/HĐ ngày 30/9/2011.

- Hợp đồng tín dụng số 51583 ngày 17/10/2011 bà Tâm vay Ngân hàng BIDV Ninh Bình số tiền 1.000.000.000đ; Bảng kê rút vốn ngày 18/10/2011, số tiền: 1.000.000.000đ. Hợp đồng này được đảm bảo bằng các tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 50389/11/HĐ ngày 17/10/2011 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 50388/11/HĐ ngày 17/10/2011.

- Hợp đồng tín dụng số 51781 ngày 15/11/2011 bà Tâm vay 1.500.000.000đ, Bảng kê rút vốn ngày 15/11/2011, số tiền 1.500.000.000đ.

- Hợp đồng tín dụng số **51791** ngày 17/11/2011 bà Tâm vay 1.325.000.000đ, Bảng kê rút vốn ngày 17/11/2011 số tiền là 1.325.000.000đ

- Hợp đồng tín dụng số 51817 ngày 21/11/2011 bà Tâm vay 450.000.000đ, Bảng kê rút vốn ngày 21/11/2011 số tiền là: 450.000.000đ.

Ba Hợp đồng này được đảm bảo bằng tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 50195/11/HĐ ngày 25/5/2011 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng hai bên đã ký kết.

Như vậy, tổng số tiền gốc mà bà Đỗ Thị Tâm vay của Ngân hàng là: 4.775.000.000đ (*Bốn tỷ bảy trăm bảy mươi lăm triệu đồng*) khớp với số tiền gốc phải trả theo quyết định của Bản án.

Tuy nhiên, trong quá trình soạn thảo Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp, Bảng kê rút vốn của Ngân hàng và quá trình soạn thảo ban hành Bản án có một số sai sót về chính tả và số liệu như sau:

- Các sai sót trong Bản án số 02/2014/KDTM-ST ngày 08/7/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình:

+ Ngân hàng BIDV Ninh Bình khởi kiện buộc bà Đỗ Thị Tâm phải trả tiền đã vay theo các hợp đồng tín dụng, trong đó có hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết là hợp đồng số **51791/11/HĐ** ngày 17/11/2011 với số tiền vay là 1.325.000.000đ được bảo đảm bằng Hợp đồng thế chấp 50195 ngày 25/5/2011 và các phụ lục hợp đồng, nhưng trong toàn bộ phần nhận định và quyết định của Bản án lại thể hiện là Hợp đồng tín dụng số **51797/11/HĐ** ngày 17/11/2011 với số tiền vay là 1.325.000.000đ. (Như vậy, Bản án sai về số Hợp đồng tín dụng).

+ Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất là nhà biệt thự 3,5 tầng, tại lô số BT32, tờ bản đồ quy hoạch, diện tích 309 m², địa chỉ: Khu dân cư phía Đông đường trục xã Ninh Tiên, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Đất đã được UBND thành phố Ninh Bình cấp giấy chứng nhận QSDĐ số BA 877805 ngày 11/5/2010 mang tên Đỗ Văn Vị và Đỗ Thị Tâm, nhưng tại phần “Nhận thấy” của bản án ghi về tài sản này được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AC 587387 ngày 06/6/2007. (Bản án sai về số của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và ngày cấp giấy chứng nhận QSDĐ).

- Các sai sót trong Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp và Bảng kê rút tiền của Ngân hàng TCMP Đầu tư và Phát triển Việt Nam-chi nhánh Ninh Bình.

+ Có sự sai lệch về số tiền ghi bằng số và số tiền ghi bằng chữ trong các Hợp đồng thế chấp tài sản giữa Ngân hàng và bà Tâm, ông Vị, cụ thể: Hợp đồng thế chấp số 50358/11/HĐ ngày 30/9/2011, ghi tài sản thế chấp đảm bảo cho nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng số 51465 ngày 30/9/2011 và các hợp đồng tín dụng khác được ký giữa ngân hàng và bên thế chấp trong giới hạn dư nợ gốc là 480.000.000đ nhưng số tiền bằng chữ lại ghi là: *bốn trăm chín mươi triệu đồng*; Hợp đồng thế chấp số 50389/11/HĐ ngày 17/10/2011, ghi tài sản thế chấp đảm bảo cho nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng số 51583 ngày 17/10/2011 và các hợp đồng tín dụng khác được ký giữa ngân hàng và bên thế chấp trong giới hạn dư nợ gốc 240.000.000đ nhưng số tiền bằng chữ lại ghi là: *năm trăm sáu mươi triệu đồng*.

+ Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận số AC 587387 ngày 06/6/2007 do UBND huyện Hoa Lư cấp. Tuy nhiên tại khoản 1 Điều 2 Hợp đồng thế chấp bất động sản số 50389/11/HĐ ngày 17/10/2011 lại thể hiện “*Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC 587387 do UBND thành phố Ninh Bình cấp ngày 06/6/2007..*” như vậy, có sự sai lệch về nơi cấp.

+ Hợp đồng tín dụng số 51791/11/HĐ ngày 17/11/2011 với số tiền vay là 1.325.000.000đ (*một tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu đồng*) nhưng Bảng kê rút vốn gửi kèm lại căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 51797/11/HĐ ngày 17/11/2011.

Chi cục THADS thành phố Ninh Bình đã có công văn số 54/CV-CCTHADS ngày 25/3/2019 và công văn số 150/CV-CCTHADS ngày 04/7/2019 gửi Ngân hàng

BIDV Ninh Bình và Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình đề nghị giải thích, đính chính. Tại công văn số 1536/CV-KHCN ngày 28/5/2019 và công văn số 2022/CV-KHCN ngày 09/7/2019 và Biên bản làm việc ngày 25/7/2019 Ngân hàng đã trả lời do sơ suất khi soạn thảo, đánh máy nên có một số sai sót và đã thực hiện đính chính xác định số tiền bằng số, đúng với quyết định của Bản án, không ảnh hưởng đến quyền lợi của khách hàng. Bên cạnh đó, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình đã ban hành Quyết định sửa chữa, bổ sung Bản án số 01/2019/QĐ-SCBSBA ngày 23/5/2019 và Quyết định số 02/2019/QĐ-SCBSBA ngày 15/7/2019 để đính chính, giải thích, bổ sung những nội dung sai sót trong Bản án số 02/2014/KDTM-ST ngày 08/7/2019.

Trên cơ sở đó, Chi cục trưởng Chi cục THADS thành phố Ninh Bình đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-CCTHADS ngày 09/8/2019 sửa đổi, bổ sung Quyết định thi hành án số 29/QĐ-CCTHA ngày 17/4/2015, thông báo cho các bên đương sự biết và tiếp tục tổ chức thi hành án theo quy định của pháp luật.

4. Nhận xét, đánh giá:

Việc gia đình bà Tâm, ông Vị dùng tài sản của cá nhân thế chấp vay vốn Ngân hàng BIDV Ninh Bình là đúng thực tế, thể hiện rõ trên các Hợp đồng thế chấp tài sản, Hợp đồng tín dụng, Biên bản định giá tài sản, Bảng kê rút vốn, Giấy nhận nợ... tại các văn bản này có đầy đủ chữ ký của người vay, người bảo lãnh, người có quyền, nghĩa vụ liên quan và Công chứng viên. Đối với những nội dung sai sót trong Bản án, Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp... được ông Hoàng Trung Kiên chỉ ra là đúng nhưng chỉ là những sai sót về lỗi chính tả, số liệu có nhầm lẫn hoặc tính toán sai, về bản chất không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của các bên, không làm thay đổi nội dung vụ việc. Do đó, việc Chi cục trưởng Chi cục THADS thành phố Ninh Bình yêu cầu TAND thành phố Ninh Bình và Ngân hàng BIDV Ninh Bình giải thích bằng văn bản những điểm chưa rõ, có sai sót trong Bản án, Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp và các tài liệu liên quan để làm cơ sở tiếp tục tổ chức thi hành án mà không thực hiện việc kiến nghị người có thẩm quyền kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm hoặc tái thẩm đối với Bản án là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC ngày 01/8/2011. Bên cạnh đó, Chi cục cũng đã thực hiện xin ý kiến chỉ đạo của các cơ quan cấp trên như VSKND tỉnh Ninh Bình, Cục THADS tỉnh Ninh Bình và Vụ 11-VKSND Tối cao, các cơ quan trên đều có cùng quan điểm: các sai sót trong Bản án, Hợp đồng tín dụng, thế chấp đều không làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của các bên nên không có căn cứ để kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét theo trình tự giám đốc thẩm, tái thẩm. Như vậy, việc ông Hoàng Trung Kiên tố cáo ông Nguyễn Văn Tuấn-Chi cục trưởng Chi cục THADS thành phố Ninh Bình biết các sai sót trong Bản án, Hợp đồng nhưng không kiến nghị cấp có thẩm quyền kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm hoặc tái thẩm là không có cơ sở.

Đến nay, Bản án đã có hiệu lực pháp luật, không bị cơ quan có thẩm quyền yêu cầu tạm đình chỉ, đình chỉ, tạm hoãn thi hành án, bên cạnh đó, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình đã ban hành Quyết định sửa chữa, bổ sung Bản án số 01/2019/QĐ-SCBSBA ngày 23/5/2019 và Quyết định số 02/2019/QĐ-SCBSBA ngày 15/7/2019 để đính chính, giải thích, bổ sung những nội dung sai sót trong Bản án số 02/2014/KDTM-

ST ngày 08/7/2019; Ngân hàng cũng đã có công văn đính chính. Do đó, Chi cục trưởng Chi cục THADS thành phố Ninh Bình ban hành ban hành Quyết định số 01/QĐ-CCTHADS ngày 09/8/2019 sửa đổi, bổ sung Quyết định thi hành án số 29/QĐ-CCTHA ngày 17/4/2015 và tiếp tục chỉ đạo Chấp hành viên tổ chức thi hành án là hoàn toàn đúng theo quy định của pháp luật.

II. KẾT LUẬN VÀ XỬ LÝ

1. Kết luận:

Từ những phân tích đánh giá nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật kết luận:

Nội dung tố cáo của ông Hoàng Trung Kiên tố cáo ông Nguyễn Văn Tuấn, chức vụ: Chi cục trưởng Chi cục THADS thành phố Ninh Bình về hành vi biết các sai sót trong Bản án số 02/2014/KDTM-ST ngày 08/7/2014 của TAND thành phố Ninh Bình nhưng không kiến nghị với cấp có thẩm quyền xem xét lại Bản án theo quy định của pháp luật mà vẫn tiếp tục chỉ đạo tổ chức thi hành án đối với bà Đỗ Thị Tâm và ông Đỗ Văn Vị (là người phải thi hành án trong Bản án số 02/2014/KDTM-ST ngày 08/7/2014 của TAND thành phố Ninh Bình và Quyết định thi hành án số 29/QĐ-CCTHA ngày 17/4/2015 của Chi cục trưởng Chi cục THADS thành phố Ninh Bình) là tố cáo sai.

2. Xử lý:

- Yêu cầu Chi cục trưởng Chi cục THADS thành phố Ninh Bình thực hiện kết luận nội dung tố cáo, kịp thời báo cáo, cung cấp thông tin cho cơ quan có thẩm quyền biết về kết quả giải quyết tố cáo trong trường hợp nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền yêu cầu giải quyết đối với đơn tố cáo có cùng nội dung đã được giải quyết tại Kết luận này. Đồng thời yêu cầu người tố cáo chấm dứt việc tố cáo; trường hợp tiếp tục tố cáo sai sự thật thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Giao cho Văn phòng Cục đăng tải kết luận nội dung tố cáo này trên trang thông tin điện tử của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình theo quy định tại Điều 24 Thông tư số 02/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp quy định quy trình giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, đề nghị, kiến nghị, phản ánh trong thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tổng cục THADS;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Cục trưởng Cục THADS tỉnh Ninh Bình (để b/c);
- Văn phòng Cục THADS tỉnh (để đăng tải);
- Người tố cáo, người bị tố cáo;
- Lưu: VT.HSGQTC.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lê Ngọc Hưng